TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2026/HS-ST
Ngày: 06-02-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Duy Hiếu
2. Ông Nguyễn Văn Vui

***Thư ký phiên tòa*:** Ông Đỗ Tường Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Mỹ Hạnh – Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 02 năm 2026 tại phòng xử án - trụ sở Tòa án nhân khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 31/2025/TLST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2025/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Lê Tuấn K**, tên gọi khác: không;

Sinh ngày 26/4/1994, tại Thành phố Hồ Chí Minh

Hộ khẩu thường trú: Nhà số B P, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Nhà số B P, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức D và bà Lê Thị Thu D1; Vợ, con: Không có; Anh, em: Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con út trong gia đình .

Tiền án: không

Tiền sự: 01

- Năm 2023, bị Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

theo Quyết định số 32/2023/QĐ-TA ngày 05/9/2023, đã chấp hành xong ngày 30/6/2025. Hiện đang trong thời gian quản lý sau cai nghiện tại địa phương theo quyết định số 1405/QĐ-UBND ngày 01/8/2025 của Ủy ban nhân dân phường C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nhân thân:

- Năm 2011, bị Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 09 tháng tù giam về tội "Cướp giật tài sản", theo Bản án số 44/2011/HSST ngày 25/5/2011, đã chấp hành xong án phạt tù ngày 23/9/2011.

- Năm 2013, bị Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 03 năm 06 tháng tù giam về tội "Cướp giật tài sản", theo Bản án số 47/2013/HSST ngày 21/3/2013, đã chấp hành xong án phạt tù ngày 17/4/2016;

- Năm 2019, bị Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 18 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản", theo Bản án số 40/2019/HSST ngày 14/6/2019, đã chấp hành xong án phạt tù ngày 28/4/2020;

- Năm 2017, bị Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 25/2017/QĐ-TA ngày 14/3/2017 "Về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc", đã chấp hành xong ngày 29/9/2018;

- Năm 2020, bị Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 94/2020/QĐ-TA ngày 29/10/2020, đã chấp hành xong ngày 03/8/2022;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 07/11/2025 đến nay tại Trại tạm giam số 2 – Phân trại tạm giam Thông T Hội.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Những người tham gia tố tụng khác:

- Không có.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Lê Tuấn K (sinh năm 1994) là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú trong thời hạn 02 (hai) năm, từ ngày 01/8/20/25 đến ngày 01/8/2027 theo Quyết định số 1405/QĐ-UBND ngày 01/8/2025 của Ủy ban nhân dân phường C, Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 20/8/2025, trong quá trình làm việc với Công an phường C về việc răn đe đối tượng quản lý sau cai nghiện ma túy, K thừa nhận đã sử dụng ma túy vào ngày 14/8/2025 nên

Công an phường C, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành xét nghiệm nhanh ma túy đối với K, kết quả: Kiệt dương tính với ma túy loại Morphine.

Cơ quan điều tra tiến hành thu mẫu và trưng cầu giám định đối với nước tiểu của K, kết quả: Tìm thấy M trong mẫu nước tiểu của K (Kết luận giám định số 3673/KL-KTHS ngày 28/8/2025 của Phòng K1 Công an Thành phố H).

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Lê Tuấn K khai nhận: Vào khoảng 21 giờ ngày 14/8/2025, K sử dụng tài khoản Facebook "Nguyễn Lê Tuấn K" liên lạc với tài khoản Facebook "ThienNguyen" của T1 (chưa rõ lai lịch) để rủ T1 sử dụng ma túy thì T1 đồng ý, cả hai thỏa thuận gặp nhau và sử dụng ma túy tại khu vực kế bên hông Trường tiểu học N (địa chỉ số C Quốc lộ A, khu phố H, phương Đ, Thành phố Hồ Chí Minh). Tại điểm hẹn, T1 lấy 02 ống tiêm có chưa sẵn ma túy ra, đưa cho K 01 ống, còn T1 sử dụng ống còn lại. Sau đó cả hai sử dụng ma túy bằng cách tự lấy ống tiêm chứa ma túy tiêm vào tay. Sau khi sử dụng xong K đi về nhà. Đến ngày 20/8/2025, K đến trụ sở Công an phường C làm việc thì bị phát hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy như đã nêu trên. Đối với nguồn gốc ma túy để sử dụng K khai là do T1 mang tới, từ đâu Thiên có ma túy K không biết. Đối với T1, K khai có quen biết vào năm 2020 trong quá trình cai nghiện tại Trường C, huyện P, tỉnh Bình Dương (nay là Thành phố Hồ Chí Minh), do đó Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Trại cai nghiện số 3, qua đó xác định thông tin, thu thập bản ánh các đối tượng nghi vấn, tuy nhiên qua nhận dạng Kiệt xác định các đối tượng nghi vấn không phải là người đưa ma túy cho K sử dụng.

Cơ quan điều tra đã có văn bản số E20679/YC-CSMT ngày 10/12/2025 gửi đến Trung tâm I - Bộ T2, văn bản số ES355/CV-CSMT(CK) ngày 27/10/2025 gửi đến Phòng an ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao – Công an Thành phố H; văn bản số E5194/CV-CSMT ngày 22/10/2025 gửi đến Phòng an ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao – Bộ C1, về việc đề nghị hỗ trợ cung cấp thông tin, dữ liệu về tài khoản Facebook tên "ThienNguyen", tuy nhiên đến nay chưa có kết quả.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Lê Tuấn K đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 157/CT-VKSKV5 ngày 10 tháng 01 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị can Nguyễn Lê Tuấn K phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ 2025.

2. Tại phiên tòa,

Bị cáo Nguyễn Lê Tuấn K khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng nêu. Bị cáo thống nhất với tội danh và khung hình phạt như cáo trạng đã nêu, thừa nhận việc truy tố là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Sau khi kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

2.1. Về tội danh:

- Tuyên bị cáo Nguyễn Lê Tuấn K phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Bị cáo cáo Nguyễn Lê Tuấn K có nhân thân xấu, không có tình tiết tăng nặng, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tuyên mức án phù hợp với bị cáo.

2.2. Về hình phạt:

2.2.1. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và 2025;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Lê Tuấn K từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Sử dụng trái phép chất ma tuy". Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Lê Tuấn K.

2.2.2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Vật chứng của vụ án:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu S Galaxy A06 5G màu đen bên trong có sim điện thoại số 0862.243.451, qua xác minh chủ sở hữu là bà Lê Thị Thu D1 (mẹ của K). Bà D1 khai: mua điện thoại trên từ tháng 5/2025, đến tháng 6/2025 bà D1 cho con trai là Nguyễn Lê Tuấn K mượn để sử dụng. Bà D1 không biết việc K sử dụng ma túy và dùng điện thoại trên để liên lạc khi sử dụng ma túy. Lời khai của K phù hợp với lời khai như trên của bà D1. Ngày 30/12/2025, Cơ quan đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại điện thoại trên cho bà Lê Thị Thu D1.

2.4. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định.

2.5 Trách nhiệm dân sự: Không phát sinh

3. Phần Tranh luận

- Các bị cáo không tham gia tranh luận

4. Trong lời nói sau cùng,

Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về tội danh:

Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay, qua xét hỏi bị cáo tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân quận khu vực 5 đã truy tố đối với bị cáo. Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận:

Nguyễn Lê Tuấn K là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma tủy tại nơi cư trú trong thời hạn 02 (hai) năm, từ ngày 01/8/2025 đến ngày 01/8/2027 theo Quyết định số 1405/QĐ-UBND ngày 01/8/2025 của Ủy ban nhân dân phường C, Thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, ngày 14/8/2025 tại khu vực kế bên hông Trường tiểu học N (địa chỉ số C Quốc lộ A, khu phố H, phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh) K vẫn tiếp tục sử dụng ma túy bằng cách thức tiêm vào bắp tay. Lời khai nhận tội của K phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2568 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Hành vi của Nguyễn Lê Tuấn K đã xâm phạm đến chế độ quản lý người sau cai nghiện ma túy của Nhà nước, do đó cần phải được xử lý giáo dục đối với các bị can và răn đe, phòng ngừa chung.

Với hành vi như đã nêu trên của bị cáo Nguyễn Lê Tuấn K, xét thấy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 truy tố bị cáo Nguyễn Lê Tuấn K về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025 là có cơ sở pháp lý, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Bị cáo Nguyễn Lê Tuấn K là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đủ nhận thức để nhận biết được tác hại của ma túy gây ra cho bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn cố ý phạm tội thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trong thời gian quản lý sau cai nghiện của Ủy ban nhân dân phường C, Thành phố Hồ Chí Minh.Vì vậy bị cáo Nguyễn Lê Tuấn K phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đây là hành vi pháp luật nghiêm cấm. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến công tác quản lý của Nhà nước về cai nghiện ma túy, không những gây ảnh hưởng đến trật tự trị an, đến sức khỏe của con người, mà còn gây khó khăn trong việc phòng chống các tội phạm về ma túy và cai nghiện ma túy. Do đó, cần xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn, với mức án phù hợp, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội, chấp hành pháp luật, đồng thời giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[3.2] Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy:

Bị cáo cáo Nguyễn Lê Tuấn K có nhân thân xấu, không có tình tiết tăng nặng, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025. Vì vậy, Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2021, 2025.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu S Galaxy A06 5G màu đen bên trong có sim điện thoại số 0862.243.451, qua xác mình chủ sở hữu là bà Lê Thị Thu D1 (mẹ của K). Bà D1 khai: mua điện thoại trên từ tháng 5/2025, đến tháng 6/2025 bà D1 cho con trai là Nguyễn Lê Tuấn K mượn để sử dụng. Bà D1 không biết việc K sử dụng ma túy và dùng điện thoại trên để liên lạc khi sử dụng ma túy. Lời khai của K phù hợp với lời khai như trên của bà D1. Ngày 30/12/2025, Cơ

quan đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại điện thoại trên cho bà Lê Thị Thu D1, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Lê Tuấn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Đối với T1, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng đến nay chưa có kết quả, do đó kiến nghị tiếp tục xác minh xử lý theo qui định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Lê Tuấn K 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 07 tháng 11 năm 2025.

2. Về án phí sơ thẩm

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH/ 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Lê Tuấn K phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo

Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Bị cáo Nguyễn Lê Tuấn K được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND KV5 – Tp. Hồ Chí Minh;
- Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Trại giam;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh PC06, PC10;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thanh Tùng